TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ÂN THI
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:06 /2021/HSST
Ngày 09 tháng 03 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI - TỈNH HƯNG YÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà **Lương Thị T**
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông **Trần Đình Đ**
Ông **Trần Quang C**

Thư ký phiên toà: Ông **Dương Mạnh H** – Thư ký Tòa án
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi tham gia phiên toà:
Bà **Nguyễn Thị H** – Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/HSST ngày 05/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 25/02/2021 đối với:

Bị cáo: **Ngô Văn D SN 1988** Giới tính: Nam
Nơi sinh và nơi cư trú: thôn K Ph, xã M T, huyện P C, tỉnh Hưng Yên
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 12/12
Họ tên bố: Ngô Văn B SN 1963
Họ tên mẹ: Đỗ Thị K SN 1964
Vợ: Trần Thị M SN 1992
Con: Có 02 con; con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017
Tiền án, tiền sự: Chưa có
Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị can đang tại ngoại tại địa phương, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh **Nguyễn Văn L SN 1974** *(Đã chết)*
Đại diện của bị hại: Chị **Chu Thị L SN 1972 (Vắng mặt)**
Trú tại: T Q, thị trấn Â T, Â T, Hưng Yên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Trần Thị M SN 1992 (Vắng mặt)**
Trú tại: K P, M T, Ph C, Hưng Yên

Người làm chứng: Anh **Chu Văn N SN 1983 (Vắng mặt)**
Trú tại: T Q, thị trấn Â T, Â T, Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23h30 ngày 01/11/2020, D điều khiển xe ô tô tải có mui, màu xanh, nhãn hiệu Huyndai, tải trọng 1440kg, biển số 89C - 181.44 của D đi trên đường Quốc lộ 38 mới theo chiều xã Quang Vinh đi xã Quãng Lãng, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Đi cùng với D có chị Trần Thị M là vợ D ngồi ở ghế phụ. Khi đi đến đoạn km 47 + 200 đường Quốc lộ 38 mới thuộc địa phận thôn Quanh, thị trấn Ân Thi, D quan sát thấy phía trước cách khoảng 10 mét ở làn đường bên trái theo chiều xe D điều khiển có xe mô tô nhãn hiệu Angel màu đỏ xám, biển số 89K8 - 6819 do anh Nguyễn Văn L điều khiển đi ngược chiều. Lúc này D quan sát và nhận định anh L điều khiển xe mô tô có chiều hướng di chuyển từ bên trái sang bên phải đường theo chiều xe D điều khiển nên D đánh lái điều khiển xe ô tô sang làn đường ngược chiều bên trái dẫn đến xảy ra tai nạn. Phần đầu xe ô tô D điều khiển đã đâm trực diện đầu xe mô tô anh L điều khiển, làm anh L ngã văng ra mặt đường, xe mô tô đổ nghiêng bên phải xuống mặt đường, còn xe ô tô D điều khiển dừng lại ở làn đường bên trái theo chiều xe ô tô D điều khiển. Hậu quả: Anh L bị chết ngay tại hiện trường, xe ô tô và mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định:

Nơi xảy ra tai nạn giao thông thuộc km 47 + 200 đường Quốc lộ 38 mới thuộc địa phận thôn Quanh, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 11m được phân chia thành 2 làn đường được ngăn cách bởi vạch sơn mầu vàng đứt quãng ở giữa; trên mỗi làn đường được chia 2 làn xe chạy, gồm làn đường xe cơ giới mỗi bên rộng 3m50, tiếp giáp với làn xe cơ giới là làn xe thô sơ mỗi bên rộng 2m, ngăn cách giữa làn đường xe cơ giới và làn đường xe thô sơ là vạch sơn liền màu trắng; tiếp giáp với làn đường xe thô sơ là lề đường. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông không có gì cản trở hay khuất tầm nhìn của mọi người tham gia giao thông. Thống nhất khám nghiệm lấy mép đường bên phải theo chiều xã Quang Vinh đi xã Quảng Lãng, huyện Ân Thi làm mép chuẩn, hướng chuẩn, hướng khám nghiệm. Lấy cột mốc H2/47 bên phải đường theo hướng khám nghiệm làm điểm cố định (ký hiệu D).

Hiện trường để lại các dấu vết: Vết nước loang mặt đường (ký hiệu N1) có kích thước (0,28 x 0,3)m, đo từ tâm vết này vào mép chuẩn là 5,55m và cách điểm cố định (ký hiệu D) là 13m.Vết phanh (ký hiệu P) có kích thước (2,6 x 0,04)m nằm trùng với vạch sơn màu vàng phân chia 2 làn đường xe cơ giới; đo từ đầu vết phanh này đến tâm vết nước loang (ký hiệu N1) về hướng xã Quang Vinh là 0,75m và cách điểm cố định là 5,5m, đo từ điểm đầu và cuối vết phanh này vào mép chuẩn là 5m50. Vết nước loang mặt đường (ký hiệu N2) có kích thước (31 x 1,65)m; đo từ đầu vết nước loang này đến cuối vết phanh (ký hiệu P) về hướng xã Quang Vinh là 0,55m và vào mép chuẩn là 5m50, cuối vết này nằm dưới đầu xe ô tô biển số 89C - 181.44 (ký hiệu X1) và tâm cuối vết nước loang này vào mép chuẩn là 8m. Xe ô tô biển số 89C - 181.44 (ký hiệu X1) dừng đỗ đầu xe hướng về Quảng Lãng, đuôi xe quay về hướng Quang Vinh, đo từ tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô này vào mép chuẩn là 6m90, đo từ tâm trục bánh trước bên phải vào mép chuẩn là 7m.

Vết cày xước mặt đường không liên tục (ký hiệu C) có kích thước (35 x 0,01)m; đo từ đầu vết cày xước mặt đường này về hướng xã Quang Vinh 2m20 là điểm cuối vết phanh

(ký hiệu P) và vào mép chuẩn là 5m, cuối vết cày xước này trùng với giá để chân người lái bên phải xe mô tô biển số 89K8 – 6819 (ký hiệu X2) và vào mép chuẩn 4m66.

Xe mô tô biển số 89K8 – 6819 (ký hiệu X2) đổ nằm sang bên phải xuống mặt đường, đầu xe quay vào mép chuẩn, đuôi xe quay hướng đối diện mép chuẩn; Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô này vào mép chuẩn 4m25, tâm trục bánh sau xe này vào mép chuẩn là 5m15 và cách tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô biển số 89C – 181.44 về hướng xã Quang Vinh là 6,9m.

Tử thi Nguyễn Văn L (ký hiệu T) nằm ngửa trên mặt đường, đầu tử thi quay hướng về xã Quảng Lãng, đầu tử thi chảy máu; đo từ đỉnh đầu tử thi vào mép chuẩn là 3m50 và cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 89C – 181.44 về hướng xã Quảng Lãng là 5m10, đo từ gót chân bên phải tử thi vào mép chuẩn 3m90 và cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 89C – 181.44 về hướng xã Quảng Lãng là 6m20.

Trên mặt đường nơi xảy ra tai nạn còn để lại các mảnh nhựa vỡ của hai phương tiện và trên xe mô tô biển số 89K8 – 6819 còn mắc 01 mảnh nhựa màu xanh kích thước (0,93 x 0,33)m. Ngoài ra không còn dấu vết gì. Sau khám nghiệm thu giữ xe ô tô biển số 89C – 181.44 cùng giấy tờ xe, xe mô tô biển số 89K8 – 6819 cùng mảnh nhựa màu xanh kích thước (0,93 x 0,33)cm.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn L xác định:

Vùng đầu mặt: Tử thi hai mắt nhắm, kết mạc mắt hai bên xung huyết, nhãn cầu không tổn thương. Tai phải chảy máu. Miệng ngậm, lưỡi nằm trong cung răng, hệ thống răng không tổn thương. Vùng trán hai bên, nằm trên đường giữa, sát chân tóc trán có đám sây sát da kích thước (13 x 7)cm; mổ kiểm tra vết thương vùng thái dương bên trái thấy tổ chức dưới da tụ máu, chảy máu, xương hộp sọ bị nứt vỡ kích thước (3 x 0,1)cm máu từ trong hộp sọ chảy qua khe vỡ. Vùng mặt hai bên nằm trên đường giữa có đám sây sát da kích thước (20 x 7)cm; phía dưới hai bên, nằm trên đường giữa có đám sây sát da kích thước (5 x 3)cm.

Vùng cổ ngực: Vùng ngực hai bên nằm trên đường giữa sát bờ dưới xương đòn hai bên có đám sây sát da sưng nề kích thước (27 x 26)cm; kiểm tra vùng ngực thấy gãy cung trước các xương sườn số 5, 6, 7 bên trái theo đường giữa đòn, gãy cung bên các xương sườn số 5, 6, 7 bên phải theo đường lách trước.

Vùng bụng căng chướng.

Hai tay: Mặt sau cánh tay phải cách mỏm khuỷu 04cm có vết sây sát da kích thước (4 x 4)cm; đoạn 1/3 dưới cẳng tay phải có đám sây sát rách da trên diện sưng nề kích thước (20 x 15)cm, kiểm tra vùng này thấy gãy hai xương cẳng tay tại vị trí đoạn 1/3 dưới;

Hai chân: Mặt trước trong đoạn 1/3 dưới đùi phải có đám sây sát da kích thước (13 x 10)cm; đoạn 1/3 trên cẳng chân phải có đám rách da trên diện sưng nề, kích thước (36 x 15)cm, kiểm tra tại vị trí này thấy gãy hai xương cẳng chân phải; đoạn 1/3 dưới đùi trái có diện sưng nề kích thước (44 x 18)cm, kiểm tra thấy gãy xương đùi trái tại đoạn 1/3 dưới; mặt trước gối và đoạn 1/3 trên cẳng chân trái có đám sây sát, trợt da kích thước (23 x 10)cm. Ngoài ra không còn dấu vết gì.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 159/GĐPY – PC09 ngày 06/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Anh Nguyễn Văn L chết là do: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, trên người đa chấn thương.

Tại biên bản khám nghiệm xe ô tô biển số 89C - 181.44 xác định:

Toàn bộ kính chắn gió đầu xe dập vỡ, bẹp lõm theo chiều tác động từ trước về sau kích thước (1,4 x 0,8)m; Tâm vết lõm kính chắn gió đầu xe cách mép ngoài bên trái đầu xe 01m, cách nóc cabin 0,35m. Lưỡi gạt nước bên phải đầu xe bung rời khỏi vị trí ban đầu. Phần đầu xe bằng kim loại bị bẹp lõm theo chiều tác động từ trước về sau kích thước (1,3 x 0,5)m trên có gắn logo hãng xe, tâm vết lõm cách mép ngoài bên trái đầu xe 0,9m. Ba đờ sốc đầu xe bị bẹp lõm kim loại theo chiều tác động từ trước về sau kích thước (1,5 x 0,5)m, tâm vết lõm cách mép ngoài đầu xe bên trái là 0,9m. Độ sâu của vết lõm phần kim loại đầu xe là 01m. Độ sâu của vết lõm ba đờ sốc là 0,25m, tâm vết lõm cách mặt đất 0,7m. Biển số xe 89C - 181.44 gắn trên ba đờ sốc bị bẹp lõm theo chiều tác động từ trước về sau, từ dưới lên trên, vết lõm có độ sâu 0,25m, tâm vết lõm cách mép ngoài bên trái đầu xe 0,9m và cách mặt đất 0,7m. Mép ngoài bên phải ba đờ sốc đầu xe bị dập vỡ, bung rời một phần khỏi vị trí ban đầu. Đèn gầm bên phải đầu xe bung rời khỏi xe. Ngoài ra không còn dấu vết gì.

Tại biên bản khám nghiệm xe mô tô biển số 89K8 - 6819 xác định:

Toàn bộ phần nhựa đầu xe, mặt lạ, cụm đèn xe vỡ bung rời khỏi xe. Gương chiếu hậu bên trái của xe vỡ bung rời khỏi xe, tại phần đầu chân gương còn để lại nhựa chân gương có vết dập vỡ đường kính 0,025m. Mặt trước thanh sắt chân gương có vết mài xước kim loại theo chiều tác động từ trước về sau, kích thước (0,11 x 0,01)m. Lốp và xăm xe bánh trước bung rời khỏi vành xe; vành xe bánh trước biến dạng, cong vặn, cong lõm theo chiều tác động từ ngoài vào trong, kích thước (0,25 x 0,12)m, đáy của vết cong lõm cách chân van 0,07m theo chiều lùi. Cánh yếm bên trái của xe dập vỡ, phần trên của cánh yếm bị vỡ bung rời khỏi xe, trên cánh yếm còn để lại vết dập vỡ kích thước (0,18 x 0,11)m. Ốp ống yếm bên trái bị bung rời lẫy nhựa so với vị trí ban đầu kích thước (0,4 x 0,03)m. Sườn xe bên trái có 01 mảnh nhựa màu xanh kích thước (0,93 x 0,33)m. Cần để chân người ngồi sau bên trái bị cong mép theo chiều tác động từ ngoài vào trong. Phần nhựa đầu cánh yếm bên phải người lái có vết mài xước kim loại và có vết rách cao su không rõ chiều tác động kích thước (0,05 x 0,03)m. Sườn xe bên phải có đám mài xước nhựa không rõ chiều tác động kích thước (0,2 x 0,14)m, tâm vết xước cách mặt đất 0,6m. Đầu ngoài để chân người ngồi sau bên phải có vết mài xước kim loại không rõ chiều tác động kích thước (0,04 x 0,04)m. Ngoài ra không còn dấu vết gì.

Quá trình điều tra, bị can Ngô Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai người làm chứng, người liên quan; phù hợp với biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe liên quan, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định tử thi; phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra và quá trình điều tra, Ngô Văn D đã đến thăm hỏi khắc phục bồi thường số tiền 170.000.000 đồng để mai táng anh Nguyễn Văn L và sửa chữa chiếc xe mô tô biển số 89K8 – 6819 bị hư hỏng do tai nạn gây ra. Gia đình anh L đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu D phải bồi thường thêm bất kỳ khoản gì. Ngày 10/11/2020 gia đình anh L có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho D.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển số 89K8 – 6819 là xe của anh Nguyễn Văn L, gia đình anh L từ chối việc định giá thiệt hại xe hư hỏng do tai nạn gây ra. Ngày 23/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trao trả chiếc xe mô tô trên cho chị Chu Thị L sinh năm 1972 ở thôn Quanh, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi là vợ anh L nhận lại.

Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huynhdai, biển số 89C – 181.44 thuộc quyền sở hữu của bị can Ngô Văn D. Ngày 23/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trao trả chiếc xe ô tô biển số 89C – 181.44 cùng giấy tờ xe và 01 mảnh nhựa màu xanh kích thước (0,93 x 0,33)cm cho bị can Ngô Văn D nhận lại.

Riêng giấy phép lái xe số 270138012688 của Ngô Văn D, hiện đang quản lý tại hồ sơ.

Cáo trạng số 07/CT-VKSAT ngày 05 tháng 02 năm 2021 của VKS huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Ngô Văn D phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên xử Ngô Văn D phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

- Về hình phạt: Đề nghị HĐXX Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 BLHS.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn D từ 35.000.000đ đến 40.000.000đ.

Bị cáo phải nộp khoản tiền phạt trên một lần tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Áp dụng Điều 357 BLDS kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo không thi hành khoản tiền phạt trên thì phải chịu lãi suất ngân hàng.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mang tên Ngô Văn D.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Bị cáo phải chịu tiền án phí HSST theo quy định./.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra công an huyện Ân Thi, Kiểm sát viên, VKSND huyện Ân Thi: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

Tại phiên toà, bị cáo Ngô Văn D đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như cáo trạng của VKSND huyện Ân Thi đã truy tố: Khoảng 23h30 ngày 01/11/2020, bị cáo Ngô Văn D có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huynhdai, tải trọng 1440kg, biển số 89C - 181.44 đi trên đường Quốc lộ 38 mới theo chiều xã Quang Vinh đi xã Quảng Lãng, khi đi đến Km 47+200 thuộc địa phận thôn Quanh, thị trấn Ân Thi, do không đi đúng làn đường nên đã đâm trực diện đầu xe mô tô do anh Nguyễn Văn L điều khiển khiến anh L tử vong tại hiện trường. Tại kết luận giám định pháp y số 159/GĐPY – PC09 ngày 06/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Anh Nguyễn Văn L chết là do: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, trên người đa chấn thương.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người liên quan, biên bản hỏi cung bị can, biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe liên quan tai nạn, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan CSĐT Công an huyện Ân Thi đã thu thập đ□ợc.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông đã không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ " Đi không đúng làn đường quy đinh" gây tai nạn, hậu quả làm chết 01 người. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, bản thân bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng bị cáo phải nhận thức được hành vi của mình có thể sẽ gây thiệt hại cho xã hội để có biện pháp phòng ngừa. Những năm gần đây, tình trạng tai nạn giao thông ngày gia tăng gây thiệt hại rất lớn về người và tài sản, phần lớn do ý thức chấp hành Luật giao thông của người dân chưa cao. Chính vì vậy việc đưa ra truy tố và xét xử bị cáo về hành vi phạm tội nêu trên là cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe những người khác cần phải có ý thức hơn nữa trong việc chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông, đảm bảo pháp luật được thực sự đi vào cuộc sống .

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Văn D phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đ□ờng bộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 07 ngày 05/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi và quan điểm kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Ngỗ Văn D về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, HĐXX còn cân nhắc xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 170.000.000 đồng, gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu TNHS cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu và có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần phải cách L bị cáo

khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần phạt bị cáo một khoản tiền nhất định cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về TNDS: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 170.000.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận đủ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Đối với xe mô tô có BKS 89K8 – 6819 chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn L đã được trả lại cho đại diện bị hại và xe ô tô BKS 89C – 181.44 đã trả lại cho bị cáo nên không còn đặt ra phải xem xét, giải quyết.

Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe số 270138012688 mang tên Ngô Văn D

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm a khoản 1 Điều 35 của BLHS; Điều 136; điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Văn D 35.000.000 đồng

Bị cáo có trách nhiệm thi hành một lần đối với khoản tiền trên.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

Về vật chứng: Trả bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Ngô Văn D

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lương Thị T

Nơi nhận:
- *VKS huyện;tỉnh*
- *Bị cáo;*
- *Đại diện bị hại;*
- *Người liên quan;*
- *THA;*
- *THAHS;*
- *Công an huyện;*
- *Lưu HS.*